

Số: /BC-UBND

Trà Bông, ngày tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết Dự án 6 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 và đề xuất giai đoạn 2026-2030

Theo đề nghị của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 1293/SVHTTDL-QLVH ngày 29/4/2025 về việc báo cáo tổng kết Dự án 6 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 và đề xuất giai đoạn 2026-2030.

UBND huyện Trà Bông tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án 6 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 và đề xuất giai đoạn 2026-2030 cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương và của tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia UBND huyện đã kịp thời thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định 1140/QĐ-UBND ngày 22/3/2022 và phân công tác thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách, theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn kiện toàn, thành lập Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định; kịp thời ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025; kịp thời ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao kế hoạch vốn làm chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư các Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình.

Trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, UBND huyện phê duyệt ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì, triển khai thực hiện các Dự án, Tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình. UBND huyện đã lập Phương án và Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Chương trình trình Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến và trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết ngày 24/8/2022. Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND huyện, UBND huyện thực hiện giao kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.

1.1. Các văn bản của HĐND huyện ban hành:

Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát

triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 về kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

1.2. Các văn bản của UBND huyện đã ban hành:

Ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, tổ chức thực hiện Chương trình giai đoạn 2021-2025 và năm 2022. Phê duyệt và ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; cụ thể¹

2. Hoạt động của Ban chỉ đạo, bộ máy giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình; công tác kiện toàn và hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp huyện, cấp xã:

Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 22/3/2022, do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm Trưởng ban; 03 đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Phó Trưởng ban. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ

¹ Quyết định số 4130/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Quyết định số 3186/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn ngân sách Trung ương), Quyết định số 3302/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, Quyết định số 3305/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 về giao nhiệm vụ thực hiện các dự án khởi công mới năm 2022 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Trà Bồng, Quyết định số 3344/QĐ-UBND ngày 29/8/2022 về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (đợt 1). Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh, Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (Nguồn vốn: Vốn đối ứng ngân sách tỉnh), Quyết định 1265/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách tỉnh); Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Trà Bồng Về việc chuyển nguồn ngân sách và số dư dự toán năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện (lần 1); Quyết định 1347/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 của UBND huyện về việc phân bổ vốn sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 (Nguồn vốn: Ngân sách TW, vốn đối ứng ngân sách tỉnh); Quyết định 3195/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2024 thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Trà Bồng; Quyết định 5209/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của Chủ tịch UBND huyện Về việc điều chỉnh, bổ sung phân bổ chi tiết Kế hoạch đầu tư công năm 2023 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định 4624/QĐ-UBND ngày 25/10/2024 của Chủ tịch UBND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

đạo và phân công nhiệm vụ của Trưởng Ban chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban chỉ đạo, các thành viên Ban chỉ đạo để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình.

Phòng Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan Thường trực của Chương trình, chủ trì tham mưu, giúp việc Ban Chỉ đạo về quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình. UBND các xã đã thành lập Ban quản lý các chương trình và Quy chế hoạt động của Ban Quản lý cấp xã; thành lập Ban phát triển thôn theo Khoản 4 Điều 26 của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ.

3. Cơ chế phối hợp, phân cấp quản lý, trao quyền và huy động, phân bổ nguồn lực thực hiện Chương trình:

Căn cứ vào nội dung của từng dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần, UBND huyện đã giao cho các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã theo chức năng nhiệm vụ chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện. UBND huyện cân đối nguồn ngân sách địa phương để đảm bảo đối ứng tối thiểu đạt 5% ngân sách Trung ương phân bổ hàng năm; đồng thời huy động các nguồn lực khác và lồng ghép với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG nông thôn mới để triển khai thực hiện có hiệu quả và đạt được các mục tiêu của Chương trình đề ra.

4. Lập kế hoạch, giao kế hoạch thực hiện Chương trình:

UBND huyện ban hành các Kế hoạch: Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và năm 2022, Kế hoạch thực hiện các Dự án, Tiểu dự án Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2025 và các năm: 2022, 2023, 2024 và năm 2025.

5. Quy trình lập, thẩm định, phê duyệt, thực hiện, giải ngân, nghiệm thu, thanh quyết toán các dự án, hoạt động thuộc Chương trình:

Thực hiện đảm bảo theo các quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc, Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính; Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính và các quy định của Luật đầu tư công, Luật đầu thầu và các quy định khác.

6. Thông tin, truyền thông, vận động:

UBND huyện Trà Bồng đã tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền các nhóm nhiệm vụ, giải pháp về mục tiêu Chương trình, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông bằng nhiều hình thức để nâng cao dân trí, nhận thức của cán bộ, đảng viên và người dân về Chương trình. Đối với đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức việc tổ chức nghiên cứu được thực hiện thông qua các Hội nghị, họp định kỳ, kết hợp lồng ghép trong các buổi sinh hoạt chi bộ, họp cơ quan, đơn vị. Đối với các tầng lớp nhân dân được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, tạp chí, phát thanh truyền

hình, công thông tin điện tử của địa phương. Tuyên truyền hình ảnh trực quan bằng hình thức xây dựng pano để truyền thông Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN.

7. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình:

Kế hoạch giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2025 và các năm: 2022, 2023, 2024 (theo Kế hoạch 130/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND huyện).

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HUYỆ TRÀ BỒNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

1. Năm 2022: Dự án 6 “bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”:

a) Về vốn đầu tư:

- Nội dung thực hiện: (1) Trang thiết bị Nhà văn hóa thôn Gò Rô, thôn Trà Bung, xã Trà Phong (689 triệu); (2) Trang thiết bị Nhà văn hóa thôn Trà Lương, xã Hương Trà (436 triệu).

- Tình hình giải ngân, kết quả thực hiện các nguồn vốn so với kế hoạch: Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 1.100 triệu đồng; đạt 98% kế hoạch vốn. Trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương là: 957 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh là: 96 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách huyện là: 48 triệu đồng.

- Số kế hoạch vốn năm 2022 hết nhiệm vụ chi trả ngân sách nhà nước: 25 triệu đồng.

b) Về vốn sự nghiệp: Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch (Vốn và nguồn vốn: Tổng nhu cầu vốn thực hiện Dự án là 99 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương: 86 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 9 triệu đồng; dự kiến ngân sách huyện: 4 triệu đồng).

- Nội dung thực hiện: Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể; (Mức chi theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/03/2022 của Bộ Tài chính, và thực tế phát sinh theo các hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp).

- Kết quả thực hiện: Mở 05 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể cho các em học sinh khối lớp 8, 9 tại Trường PTDT bán trú THCS Trà Sơn, huyện Trà Bồng.

- Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 95 triệu đồng; đạt 96% kế hoạch vốn. Trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương là: 86 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh là: 9 triệu đồng.

2. Năm 2023: Dự án 6 “bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”:

a) Về vốn đầu tư:

- Nội dung thực hiện: (1) Cải tạo và mua sắm trang thiết bị Nhà văn hóa thôn Vàng, thôn Xanh, xã Trà Tây (995 triệu); (2) Cải tạo và mua sắm trang thiết bị Nhà văn hóa thôn Trà Nga, xã Trà Phong (615 triệu).

- Tình hình giải ngân, kết quả thực hiện các nguồn vốn so với kế hoạch: Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 1.555 triệu đồng; đạt 97% kế hoạch vốn. Trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương là: 1.351 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh là: 135 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách huyện là: 69 triệu đồng.

- Số kế hoạch vốn năm 2023 hết nhiệm vụ chi trả ngân sách nhà nước: 55 triệu đồng.

b) Về vốn sự nghiệp:

- Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch (*Vốn và nguồn vốn: Tổng nhu cầu vốn thực hiện các Dự án là 264 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương: 229 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 23 triệu đồng; Dự kiến ngân sách huyện: 12 triệu đồng* Nguồn vốn: *Tại Quyết định 1265/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND huyện về việc phân bổ vốn sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, vốn đối ứng ngân sách tỉnh).*

- Nội dung thực hiện: Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể; (Mức chi theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính và thực tế phát sinh theo các hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp).

- Kết quả thực hiện: Mở 04 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể cho các em học sinh khối lớp 6, 7, 8, 9 trên địa bàn xã Sơn Trà, huyện Trà Bồng.

- Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 159 triệu đồng; đạt 100% kế hoạch vốn. Trong đó: Vốn ngân sách trung ương là: 145 triệu đồng; Vốn ngân sách tỉnh là: 14 triệu đồng.

3. Năm 2024: Dự án 6 “bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”:

a) Về vốn đầu tư:

- Nội dung thực hiện: (1) Cải tạo và mua sắm trang thiết bị Nhà văn hóa thôn Trà Huynh, xã Hương Trà (265 triệu).

- Tình hình giải ngân, kết quả thực hiện các nguồn vốn so với kế hoạch: Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 260 triệu đồng; đạt 98% kế hoạch vốn. Trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương là: 232 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh là: 19 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách huyện là: 9 triệu đồng.

- Số kế hoạch vốn UBND tỉnh chưa chuyển nguồn: 5 triệu đồng.

b) Về vốn sự nghiệp:

- Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch (*Vốn và nguồn vốn: Tổng nhu cầu vốn thực hiện các Dự án là 93 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương: 85 triệu đồng; ngân sách tỉnh: 8 triệu đồng; Nguồn vốn: Tại Quyết định 1297/QĐ-UBND ngày 12/3/2024 của UBND huyện Về việc chuyển nguồn ngân sách và số dư dự toán năm 2023 sang năm 2024 tiếp tục thực hiện (lần 1).*)

- Nội dung thực hiện: Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể; (Mức chi theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính và thực tế phát sinh theo các hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp).

- Kết quả thực hiện: Mở 03 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể cho các em học sinh khối lớp 8, 9 tại Trường PTDTNT THCS Tây Trà, huyện Trà Bồng.

- Lũy kế giải ngân đến ngày 01/5/2025: 93 triệu đồng; đạt 100% kế hoạch vốn. Trong đó:

+ Vốn ngân sách trung ương là: 85 triệu đồng.

+ Vốn ngân sách tỉnh là: 8 triệu đồng.

III. ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN DỰ ÁN 6 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KT-XH VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS&MN GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Tổ chức 18 lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, truyền dạy văn hóa phi vật thể.

2. Hỗ trợ đầu tư bảo tồn 01 làng, bản truyền thống tiêu biểu của các DTTS

3. Hỗ trợ tu bổ, tôn tạo 02 di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia có giá trị tiêu biểu của các DTTS.

4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng 09 (Nhà VH/TT) thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng đồng bào DTTS và miền núi.

5. Hỗ trợ trang thiết bị hoạt động cho 30 thiết chế văn hóa, thể thao tại các thôn vùng đồng bào DTTS và miền núi.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sau 05 năm thực hiện, Dự án 6 đã mang lại nhiều kết quả đáng ghi nhận: các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc Co, H're, Ca Dong... tại huyện Trà Bồng được lưu giữ và phát huy; nhiều lễ hội, nghi lễ truyền thống đã được khôi phục và tổ chức với quy mô cấp huyện, cấp xã; đội ngũ cán bộ văn hóa cơ sở được nâng cao chuyên môn, góp phần quản lý tốt hoạt động văn hóa. Các thiết chế văn hóa và trang thiết bị văn hóa tại thôn từng bước được hình thành, tạo điều kiện cho đồng bào tham gia sinh hoạt văn hóa, hưởng thụ sản phẩm văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Tuy nhiên, vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: Nguồn lực địa phương còn hạn hẹp, vốn đối ứng và kinh phí xã hội hóa chưa đáp ứng đủ yêu cầu; tiến độ giải ngân chậm so với kế hoạch do thủ tục hành chính phức tạp; sự phối hợp liên ngành ở một số giai đoạn chưa chặt chẽ. Bên cạnh đó, một bộ phận đồng bào ở vùng sâu vùng xa còn thiếu nhận thức đầy đủ về lợi ích của dự án, kỹ năng bảo tồn truyền thống còn yếu, trong khi cơ sở hạ tầng giao thông, thiết chế văn hóa ở một số nơi chưa bảo đảm. Hơn nữa, ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 và một số đợt thiên tai gây gián đoạn một phần các hoạt động tập trung cộng đồng. Những vấn đề này cần được khắc phục triệt để trong thời gian tới.

IV. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường tuyên truyền, vận động: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa, giá trị của văn hóa truyền thống để nâng cao nhận thức và sự tham gia của đồng bào. Phối hợp với Mặt trận, các đoàn thể chính trị – xã hội, già làng, trưởng bản, nghệ nhân dân tộc vận động và trực tiếp tham gia truyền dạy, phục hồi các phong tục, lễ hội, nghề truyền thống.

2. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ văn hóa cơ sở: Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, tọa đàm chuyên đề về bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, kỹ năng tổ chức lễ hội, phát triển du lịch cộng đồng cho đội ngũ cán bộ văn hóa xã. Khuyến khích đào tạo thế hệ trẻ tiếp nối nghề truyền thống (dệt, đan lát, trình diễn công chiêng, v.v.), góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

3. Chủ động rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn để vốn dự án được cấp phát và giải ngân kịp thời. Đơn giản hóa quy trình, thủ tục thanh toán; tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai; ưu tiên bố trí nguồn lực đối ứng của địa phương nhằm huy động tối đa nguồn vốn đầu tư.

4. Liên kết phát triển du lịch cộng đồng: Xây dựng sản phẩm du lịch đặc trưng gắn với văn hóa bản địa (ví dụ: sản phẩm thổ cẩm, các tour du lịch cộng đồng tham quan thôn, làng, lễ hội ẩm thực dân tộc,...). Phối hợp Sở Văn

hóa - Thể thao và Du lịch tổ chức các sự kiện quảng bá văn hóa và du lịch nhằm thu hút khách tham quan, từ đó tăng thu nhập cho đồng bào tại chỗ.

5. Sử dụng hiệu quả hạ tầng văn hóa: Quản lý, khai thác tốt các thiết chế văn hóa đã đầu tư (nhà văn hóa thôn, khu thể thao, tủ sách cộng đồng, sân vận động,...). Ưu tiên tu bổ, trùng tu các di tích lịch sử – văn hóa quan trọng. Đảm bảo trang thiết bị văn hóa – thể thao đi vào hoạt động thường xuyên, phục vụ thiết thực cho dân cư địa phương.

6. Tăng cường phối hợp liên ngành: Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền cấp trên; phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Ban Dân tộc và Tôn giáo... trong giải quyết thủ tục, hướng dẫn chuyên môn để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ dự án.

Trên đây là báo cáo tổng kết Dự án 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2021-2025 và đề xuất giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn huyện. UBND huyện Trà Bồng báo cáo Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi biết, tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin;
- VP: HĐND và UBND: C,PVP(MN), CV(MN);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Văn Thịnh